PHÒNG GD&ĐT CƯMGAR CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TRƯỜNG TH NGUYỄN TRẪI Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

**BIỆN PHÁP GÂY HỨNG THÚ HỌC TIẾNG ANH**

**CHO HỌC SINH TIỂU HỌC QUA TRÒ CHƠI NGÔN NGỮ**

Năm học 2021-2022

**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Như chúng ta đã biết, tiếng Anh ngày nay đã trở thành một ngôn ngữ  quan trọng không thể thiếu trong mọi hoạt động của xã hội. Chính vì thế, việc dạy và học Tiếng Anh ở Tiểu học có tính chất khởi đầu cực kì quan trọng trong toàn bộ quá trình học của các em. Nhưng có một thực tế là, tiếng Anh ở bậc tiểu học hiện nay vẫn chỉ là môn học tự chọn. Phần lớn các em học sinh chưa chú tâm và đầu tư cho môn ngoại ngữ, chuẩn bị bài một cách sơ sài. Trong các giờ học, đa số  các em  thường thụ động, thiếu sự linh hoạt, sợ học nghe, ngại việc đọc,viết, không tự tin khi  nói tiếng anh và ít tham gia phát biểu, ít tham gia các hoạt động để tìm hiểu bài học. Chính vì thế kết quả học tập của các em nhìn chung chưa cao.

Vậy làm thế nào để các em hình thành và phát triển kỹ năng học tập toàn diện nhất? Làm thế nào để các em yêu mến, khắc sâu vốn kiến thức văn hóa nước ngoài ? Bằng hình thức nào giúp học sinh nắm bài vững mà không nhàm chán, phải thật sự lôi cuốn, tạo không khí vui tươi thoải mái trong giờ học?

 Qua quá trình trực tiếp giảng dạy, tôi nhận thấy biện pháp dùng trò chơi để gây hứng thú học Tiếng Anh cho học sinh là biện pháp mà tôi thấy thực sự mang lại hiệu quả cao. Học sinh cảm thấy hứng thú khi được học tập môn tiếng Anh thông qua các trò chơi ngôn ngữ này.

Vì thế năm học này, tổ chuyên môn khối 5 và sự đồng thuận của Ban giám hiệu đã quyết định chọn chuyên đề “***Biện pháp gây hứng thú học Tiếng Anh cho học sinh tiểu học qua trò chơi ngôn ngữ.”***

**II. THỰC TRẠNG :**

1. Thuận lợi :

- Hoạt động giảng dạy của đội ngũ giáo viên nhận được sự quan tâm của Ban giám hiệu nhà trường, Đảng ủy, chính quyền địa phương.

- Đội ngũ giáo viên phần lớn có năng lực, trẻ, khỏe, nhiệt tình có trách nhiệm cao trong công việc và ham học hỏi nên luôn tìm tòi, sáng tạo, yên tâm công tác.

- Giáo viên đã tích cực vận dụng các phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, áp dụng hiệu quả thiết bị dạy học và đồ dùng tự làm, tích cực học tập, trao đổi kinh nghiệm ở đồng nghiệp.

- Học sinh yêu thích và đam mê môn Tiếng Anh.

- Việc dạy học có sử dụng trò chơi đã tạo được sự chú ý, óc tò mò, hứng thú học tập của học sinh hơn, tạo cho các em một không khí vừa học vừa chơi, phát hiện ra kiến thức và chiếm lĩnh kiến thức, tạo niềm tin học tập cho các em.

- Các em học sinh ngoan, chăm học, ham thích trò chơi. Phụ huynh đang từng bước có sự quan tâm hơn đến con em và nhận thức đúng vai trò của giáo dục.

- Trường có quang cảnh cây xanh bóng mát, sân trường sạch sẽ thoáng mát tạo điều kiện tốt cho việc vui chơi và học tập của học sinh.

- Học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, biết vâng lời thầy cô giúp đỡ bạn bè.

2. Khó khăn:

- Nhà trường chưa có phòng dạy Tiếng Anh riêng cho học sinh.

- Trang thiết bị dạy học như: Tranh ảnh, thẻ từ, loa, Tivi.. phục vụ cho giảng dạy còn thiếu thốn, hầu hết các giáo viên phải tự túc đồ dùng dạy học.

- Giáo viên giảng dạy là người Kinh không thành thạo ngôn ngữ mẹ đẻ của các em nên rất khó khăn khi nắm bắt được tâm lí, mong muốn của học sinh.

- Là học sinh dân tộc thiểu số nên khả năng tiếp thu ngôn ngữ của các em còn hạn chế. Bên cạnh đó, các em còn ngại trao đổi với giáo viên.

- Học sinh không có môi trường luyện tập nên mau quên từ. Hơn nữa, nhiều gia đình còn khó khăn. Hầu như thời gian ở nhà, đa số các em phải phụ giúp gia đình nên không có thời gian ôn tập và luyện từ vựng.

- Học sinh không có điều kiện tiếp xúc với công nghệ thông tin nên các em còn hạn chế nhiều trong vấn đề tìm hiểu và tự học bộ môn này trên một số trang Web giành cho Tiếng Anh.

- Tiếng Anh là một môn học mới và khó đối với học sinh tiểu học, đặc biệt là đối với học sinh dân tộc thiểu số. Ở lứa tuổi này, các em còn bị chi phối nhiều bởi tiếng mẹ đẻ. Trong khi số lượng từ vựng cần nắm càng lúc càng nhiều, phát âm từ đã khó cộng thêm phải ghi nhớ và vận dụng được từ đó làm cho các em càng cảm thấy khó khăn hơn.

- Với tâm lí Tiếng Anh là một bộ môn, hơn nữa học sinh là dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn nên phần lớn các em chưa chú tâm và đầu tư cho môn học. Nhiều em còn hay nghỉ học hoặc đến lớp còn thiếu sách học sinh, sách bài tập, vở ghi Tiếng Anh và nhiều đồ dùng học tập khác.

- Một vài học sinh còn chưa nghe, nói, đọc, viết tiếng Việt thành thạo nên khó theo kịp được tiến trình.

- Ngoài ra, lớp học đông nên không thể quan sát hết toàn bộ quá trình học của các em học sinh.

- Trong lớp còn có vài em học sinh người Kinh tiếp thu nhanh hơn nên thường khó khăn khi tổ chức các hoạt động chung.

- Số lượng từ mới nhiều so với học sinh tiểu học. Chưa có chương trình nào dạy tiếng Anh riêng cho học sinh dân tộc thiểu số.

    Với những thuận lợi và khó khăn như vậy cho nên những năm học trước đây khi chưa áp dụng những kinh nghiệm dạy học: “***Biện pháp gây hứng thú học Tiếng Anh cho học sinh tiểu học qua trò chơi ngôn ngữ”***thì số lượng học sinh học tốt bộ môn tiếng Anh của các lớp còn thấp.

**III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. CHUẨN BỊ:**

 Gây hứng thú học Tiếng Anh cho học sinh là việc làm  hết  sức quan trọng trong một  giờ  dạy, đòi hỏi ở giáo viên lòng nhiệt tình, luôn tìm tòi học hỏi sáng tạo, dành nhiều thời gian nghiên cứu và giảng dạy.

 Giáo viên cần tham khảo thêm các tài liệu về cách thức tổ chức các trò chơi thông qua các tài liệu về phương pháp giảng dạy tiếng Anh trên sách, báo, mạng Internet….Ngoài ra, giáo viên cũng cần tham khảo thêm các trò chơi được sử dụng trong dạy học của các bộ môn khác, hay những cách tổ chức trò chơi từ người có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động toàn thể.

 Đồ dùng dạy học, giáo cụ trực quan cần thiết cho việc chơi trò chơi phải được chuẩn bị sẵn sàng và kĩ lưỡng. Giáo viên phải nắm vững luật chơi, cách thức tổ chức trò chơi, cùng với việc nghiên cứu lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp với đối tượng học sinh của mình để có thể tạo nên không khí sôi nổi, hào hứng cho học sinh ngay từ những phút đầu tổ chức trò chơi

**2. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH:**

Theo phân phối chương trình tiếng Anh của tiểu học, mỗi bài học tiếng Anh có thể có mục tiêu rèn luyện cho học sinh những kiến thức, kĩ năng khác nhau.Vì thế khi áp dụng dạy tiếng Anh bằng các trò chơi ngôn ngữ, giáo viên cần lựa chọn để sử dụng những trò chơi phù hợp với những mục đích dạy kĩ năng khác nhau tuỳ theo bài học.

Trong phần phân loại dưới đây là một số trò chơi được phân loại theo 4 kĩ năng, nhưng khi sử dụng chúng ta có thể linh hoạt áp dụng, lồng ghép sáng tạo hơn.

**a. Một số trò chơi giúp phát triển kĩ năng nghe**:

**\* Bingo:**

Giáo viên đưa ra trước một số từ sẽ xuất hiện trong bài nghe , mỗi học sinh chọn sáu từ trong số đó và viết vào giấy của mình. Khi học sinh nghe thấy từ mình chọn sẽ khoanh tròn vào từ đó, người thắng cuộc là người khoanh tròn được cả sáu từ và sẽ nói “Bingo”.

**\***  **Hearing Mistakes**:

- Giáo viên chuẩn bị một bài nghe hiểu trong đó có một số lỗi sai về từ vựng hoặc cấu trúc ngữ pháp.

  - Cho học sinh nghe và tìm ra những lỗi đó.

  - Chia lớp thành hai đội chơi. Học sinh mỗi đội viết ra những lỗi sai, đội nào phát hiện nhiều lỗi hơn đội đó thắng.

**\*  Ordering Sentence**:

- Giáo viên viết một số câu lên bảng nhưng không theo thứ tự.

- Giáo viên đọc một đoạn văn có các câu trên bảng.

* Học sinh nghe và đánh số thứ tự 1,2,3… trước các câu mà các em nghe.
* Giáo viên có thể dùng ngay những câu trong bài nghe.
* Có một cách khác nữa là giáo viên không viết các câu đó lên bảng mà có thể viết ra các mảnh giấy nhỏ để cho các em chơi.

**b. Một số trò chơi giúp phát triển kĩ năng nói:**

* Lucky number:
* Trò này tôi hay thiết kế trên Powerpoint để tạo sự ngẫu nhiên, bất ngờ cho học sinh.
* Giáo viên thiết kế 6 hoặc 8 hình là các con số hoặc bông hoa, ngôi sao, hoặc các con vật. Trong đó có một hình là “Lucky”, học sinh chọn sẽ không phải nói gì cũng được ghi điểm. Các hình còn lại khi học sinh chọn sẽ hiện lên tranh về các từ vựng mà học sinh vừa học.
* Học sinh nhìn tranh và đọc lên từ đó, đọc đúng được 10 điểm, sai thì nhường lượt cho đội kia trả lời.

Giáo viên nên chia lớp thành hai đội sẽ dễ thi đua hơn.

**\*What picture is it?:**

- Trò này nên được thiết kế trên powerpoint tương tự như giải mã ô chữ để tìm được tên của bức hình ẩn đắng sau.

- Giáo viên thiết kế bức tranh về 1 chủ đề hay từ nào đó và được giấu bởi 4 hình màu sắc khác.

- Học sinh chọn màu, trả lời câu hỏi. Nếu trả lời đúng, hình sẽ được mở ra theo phần của câu đã chọn.

- Sauk hi đã mở được 2 ô mà học sinh biết được từ đằng sau đó là gì thì có thể trả lời. Điểm sẽ được gấp đôi.

- Giáo viên có thể cho chơi cá nhân hoặc chia đội.

**\* Find Your Partner:**

  - Giáo viên chuẩn bị 2 bộ phiếu từ hoặc tranh giống nhau.

- Mỗi học sinh được phát một phiếu. Học sinh giữ kín phiếu của mình, không cho bạn khác xem.

- Học sinh đi quanh lớp để tìm người có phiếu giống mình. Phương thức tìm là đặt câu hỏi liên quan đến phiếu từ mà học sinh đang có trong tay.

       Ví dụ: Học sinh có phiếu “rabbits” sẽ đi quanh lớp hỏi các bạn câu hỏi: “Do you have any rabbits?” Khi có bạn trả lời “Yes, I do.” có nghĩa là người đó có phiếu như vậy.

**\*  Chain Games:**

- Chia lớp thành các nhóm nhỏ từ 8-10 em ngồi quay mặt lại với nhau.

- Em học sinh đầu tiên trong nhóm nhắc lại câu nói của giáo viên.

- Học sinh thứ 2 lặp lại câu của học sinh thứ nhất và thêm vào một ý khác.

 - Học sinh thứ 3 lặp lại câu của học sinh thứ nhất,thứ 2 và thêm vào một ý khác. Cứ tiếp tục như thế cho đến khi trở lại với học sinh thứ nhất trong nhóm.

        Ví dụ:  GV: In my city, there’s a bank.

                    HS1: In my city,there’s a bank and a hotel.

                    HS2: In my city,there’s a bank, a hotel and a supermarket.

                                etc..

- Nhóm nào lặp lại và thêm ý vào hoàn chỉnh nhất thì thắng.

**\*  Evidence**:

- Giáo viên gọi một học sinh đóng vai thám tử đứng quay lưng về phía bảng ( quay mặt xuống lớp).

- Giáo viên viết một từ hoặc một câu lên bảng.

- Giáo viên gọi một học sinh khác làm nhân chứng và giải thích cho thám tử bằng những câu nói khác sao cho thám tử nói ra được từ hoặc câu trên bảng.

        Ví dụ:

                  GV: Summer

                  HS: It’s hot in the…

                  Thám tử: Summer

**\*  Find Someone Who:**

        - Giáo viên kẻ biểu bảng. Học sinh kẻ vào vở.

|  |  |
| --- | --- |
| **Activities** | **Name** |
| Swim |  |
| Play the guitar |  |
| Cook | Lan |
| Play volleyball |  |

- Yêu cầu học sinh đặt câu hỏi dạng Yes/No cho những từ đã có trong biểu bảng.

- Làm mẫu với một học sinh. Hỏi một câu hỏi bất kì trong bảng. Ví dụ: Can you swim? Nếu học sinh đó trả lời Yes thì ghi tên học sinh đó vào cột  “Name”. Lưu ý học sinh rằng các em phải điền vào cột “Name” các tên khác nhau.

- Yêu cầu học sinh đi quanh lớp và hỏi các bạn mình. Học sinh nào điền đủ tên vào biểu bảng trước là người chiến thắng

**c. Một số trò chơi giúp phát triển kĩ năng đọc:**

**\* Game Word Masking – Mặt nạ**

Với game này, các bạn sẽ che một từ trong bài đọc lại. Khi học sinh đọc mỗi câu trong bài, giáo viên cần cố gắng giúp học sinh tìm ra từ bị thiếu trong câu là gì. Giáo viên có thể khuyến khích các em sử dụng các gợi ý như nghĩa, âm từ vựng tương ứng ngữ pháp.

**\* Chinese Whispers:**

- Chia lớp thành 4 nhóm.

- Giáo viên nói thầm một câu nào đó cho học sinh ngồi bàn đầu mỗi nhóm sao cho những học sinh khác không nghe thấy.

- Ví dụ: When it’s hot, Nam usually goes swimming.

- Học sinh thứ nhất phải nói thầm với học sinh thứ hai, học sinh thứ hai nói thầm với học sinh thứ ba, cứ như vậy cho đến học sinh sau cùng của nhóm nghe được và đọc to câu nói mà giáo viên đã nói. Nhóm nào đọc hoàn chỉnh nhất thì thắng.

**\*  Rub out and Remember**:

- Giáo viên giải thích luật chơi. Đây là một dạng bài tập đọc lướt nhanh.

- Viết các từ vào trong vòng tròn. Trước khi xoá, cho học sinh đọc lại các từ đó. Xoá xong , giáo viên chỉ vào vòng tròn cho học sinh đọc lại. Cứ làm như  vậy cho đến khi học sinh nhớ hết tất cả các từ.

- Chia lớp thành hai đội, đến lượt đội mình học sinh được yêu cầu phải viết lại các từ vào đúng vị trí trong vòng tròn. Nếu đúng hình thái và vị trí thì được một điểm, sai thì không có điểm.

- Tiếp tục như vậy cho đến khi các vòng tròn đều được ghi chữ. Đội nào ghi được nhiều điểm hơn thì thắng.

**d. Một số trò chơi giúp phát triển kĩ năng viết:**

**\*  Correcting Common Mistakes**:

- Giáo viên chuẩn bị những từ hoặc câu trong đó có lỗi sai.

- Học sinh phát hiện ra những từ hoặc câu có lỗi sai và sửa lại.

-  Nhóm nào phát hiện ra nhiều lỗi sai và sửa lại đúng thì thắng.

**\*  Fill in the letters**:

- Giáo viên chuẩn bị một số từ vựng học sinh đã học trong đó có một hoặc hai kí tự bị thiếu.

- Học sinh phải thêm kí tự thích hợp vào từ vựng sao cho từ đó có nghĩa.

- Học sinh có thể làm việc cá nhân hoặc theo cặp, nhóm.

              Ví dụ:     bo\_k    :   book

                             ans\_ \_r   :  answer

**\*  Jumbled Sentenses**:

- Giáo viên viết một số câu, trong đó có các từ bị xáo trộn lên bảng.

- Yêu cầu học sinh sắp xếp lại trật tự từ để thành những câu hoàn chỉnh.

    Ví dụ:     milk/ some/ Would/ you/ like?

               -> Would you like some milk?

* Một số lưu ý khi tổ chức trò chơi:

- Trò chơi phải mang ý nghĩa giáo dục, phù hợp với tâm lý và trình độ của học sinh và thu hút các đối tượng học sinh tham gia.

- Căn cứ vào nội dung bài học, mức độ nhận thức của học sinh cũng như điều kiện không gian, thời gian, số lượng học sinh để thiết kế trò chơi cho phù hợp.

- Phải phổ biến đầy đủ tên trò chơi, mục đích trò chơi, cách chơi, kết thúc trò chơi, thời gian chơi và khen thưởng rõ ràng để khuyến khích các em.

- Nên ưu tiên các trò chơi thu hút được tất cả các đối tượng học sinh tham gia.

- Phần thưởng có thể là một tràng pháo tay, bánh, kẹo, đồ dùng học tập hoặc các hình dán ...Điều này tạo động lực để thu hút học sinh tham gia trò chơi. Phạt có thể bằng các hình thức đơn giản mà vui như đi người mẫu, cõng các bạn thắng cuộc, nhảy lò cò hoặc hát một bài hát, đọc chant…

**III. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT**

***Trong quá trình làm chuyên đề, tôi có một số đề xuất như sau:***

***\* Đối với giáo viên:***

- Nên quan tâm nhu cầu, tâm lí học tập của học sinh, giúp các em có một cái nhìn tích cực về bộ môn này, làm sao thực hiện được hai hoạt động vừa học mà vừa chơi phù hợp với thị hiếu của các em mà vẫn đạt được yêu cầu của bài.

- Nên thiết kế đa dạng các hoạt động từ dễ đến khó phù hợp từng đối tượng học sinh.

- Nên sưu tầm các phần mềm dạy học Tiếng Anh như: Isee book, sách Mềm… trong quá trình giảng dạy để thay đổi không khí cho học sinh.

- Không nên gây áp lực học đối với học sinh còn hạn chế, học sinh lười học. Thay vào đó, nên động viên, khuyến khích để các em có ý thức tham gia hoạt động cùng với nhóm hoặc tự học.

- Giáo viên nên nâng cao kỹ năng, không ngừng trao dồi chuyên môn, đổi mới phương pháp.

***\* Đối với các cấp lãnh đạo:***

1. **Về phía cấp lãnh đạo Phòng Giáo dục và đào tạo CưMgar**

- Tham mưu các cấp lãnh đạo Sở mở nhiều lớp tập huấn về phương pháp giảng dạy và ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên Tiếng Anh tiểu học.

**-** Tạo điều kiện cho giáo viên Tiếng Anh có cơ hội được tham quan, dự giờ ở các trường trong các khối thi đua khác nhau để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm.

**-** Tổ chức nhiều hơn các cuộc thi giao lưu tiếng Anh có chất lượng giữa các học sinh trong địa bàn Huyện, cũng như câu lạc bộ nói tiếng Anh giành cho học sinh và giáo viên Tiếng Anh tiểu học để giao lưu, học hỏi và giao tiếp thực tế.

1. **Về phía lãnh đạo nhà trường**

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo Phòng đầu tư xây dựng phòng dạy riêng cho bộ môn Tiếng Anh mà có đầy đủ giáo cụ trực quan, các phương tiện nghe nhìn để giáo viên có thể ứng dụng Khoa học Công nghệ vào các tiết dạy, giáo viên có thể sử dụng được các phần mền trực tuyến trên mạng từ đó nâng cao được chất lượng giảng dạy.

- Nhà trường nên tạo điều kiện hơn nữa để các em có môi trường giao tiếp, học hỏi và trao dồi kỹ năng nói. Ví dụ như: Tổ chức một số buổi tham quan giúp học sinh gặp gỡ người nước ngoài ở các khu du lịch, xây dựng một câu lạc bộ nói tiếng Anh ở Trường…

- Tạo điều kiện cho giáo viên Tiếng Anh được đi dự giờ thăm lớp trường bạn để học hỏi kinh nghiệm.

**c. Về phía****phụ huynh:**

- Cần quan tâm hơn nữa và tạo mọi điều kiện có thể để con em mình học tập tốt hơn.

**IV. KẾT THÚC VẤN ĐỀ**

Sau khi tôi áp dụng “***Biện pháp gây hứng thú học Tiếng Anh cho học sinh tiểu học qua trò chơi ngôn ngữ”,***học sinh đã phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo. Các trò chơi không chỉ giúp các em ôn tập, củng cố kiến thức, ghi nhớ kiến thức nhanh nhất mà còn giúp các em thêm say mê hứng thú với môn học.  “***Biện pháp gây hứng thú học Tiếng Anh cho học sinh tiểu học qua trò chơi ngôn ngữ”*** có rất nhiều ưu điểm, có thể đem áp dụng rộng rãi với các khối lớp khác nhau, với các đối tượng học sinh khác nhau, với các hoàn cảnh và điều kiện học tập khác nhau. Từ đối tượng học sinh đại trà cho đến học sinh giỏi, từ học sinh thành thị đến học sinh nông thôn giáo viên cũng có thể áp dụng được chuyên đề này. Hơn nữa, chi phí để sử dụng cũng không tốn kém.

Chuyên đề này được viết dựa trên những kinh nghiệm thực tế giảng dạy của riêng bản thân tôi nên không thể tránh khỏi thiếu xót. Rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp xây dựng của bạn bè đồng nghiệp để chuyên đề của tôi được bổ xung và hoàn thiện  hơn.

**Duyệt chuyên đề của BGH *Quảng Phú, ngày 04 tháng 3 năm 2022***

***Người thực hiện***

***Nguyễn Thị Kim Oanh***

**BÀI SOẠN CÓ VẬN DỤNG BIỆN PHÁP**

**GÂY HỨNG THÚ HỌC TIẾNG ANH CHO HỌC SINH TIỂU**

**HỌC QUA TRÒ CHƠI NGÔN NGỮ**

**Date of planning: 04/3/2019**

**Date of teaching:  06/3/2019**

**UNIT 16: Let’s go to the bookshop?**

**Lesson 1: Activity 1,2**

**I. Objectives.**

1. **Knowledge:** By the end of the lesson students can:   
- Use the words and phrases related to the topic *Places and things they want to buy there*.  
**\* Vocabulary:** *bakery, buy, supermarket, sweet shop, pharmacy, medicine, chocolate.*

- Make and respond to suggestions to go somewhere, using : *Let’s go to the ...* and *Great idea! / Good idea.* / *Sorry, I’m busy.*

2. **Skills**: Students can develop their listening and speaking about suggestions to go somewhere.

3. **Attitude:** Students feel confident in making and respond to suggestions to go somewhere.

**II. Teaching aids.**

* **Teacher:** Pictures, laptop, power point.
* **Students:** Student’s book, notebooks

**III. Procedures*.***

1. Class organization: 1’

2.Check up: 5’(Warm-up)

3. New lesson:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Teacher’s activities** | | **Student’ activities** |
| ***1. Warm up 5’*** | | |
| - Have sts play a game to review some new words and structure called:  “***What picture is it?”***  - Explain “bookshop”  - Lead in new lesson | | - Play game in two groups.  - One asks and one answers.  + What do you do at Tet?  + I………………… |
| ***2. Look, listen and repeat 10’*** | | |
| - Have Ss look at the pictures  and ask them to some questions:  *+ Who are they? What are they doing?*  - Explain some new words:  *+ bookshop: hiệu sách;buy: mua*  - Help Ss to read them.  - Ask Ss to listen and do the task once.  - Ask Ss to give their comment.  - Ask Ss to look, listen and repeat aloud.  - Remind Ss of using “Let’s” and “Good idea”  - Ask Ss to role play in pairs. Teacher goes around the class and helps Ss if neccessary.  - Ask some pairs to perform. Teacher gives comments. | | - Look at the picture and answer.  + They’re Mai and Phong.  + They’re talking.    - Read the words in choru .  - Listen and do the task..  - Look, listen and repeat aloud.  - Pay attention.  - Work in pairs to role play.  - Some pairs perform in front of the class. Others remark. |
| ***2. Point and say: 20’*** | | |
| - Ask Ss to give the model sentence.  - Help Ss to read the words again.  ***+ bakery: tiệm bánh + chocolate: Sô-cô-la***  ***+ Pharmacy : hiệu thuốc***  ***+ medicine: thuốc + supermarket: siêu thị***  - Ask Ss to look at the pictures to identify where the people want to go.  - Ask two Ss to make a model with the picture a.  - Ask Ss to work in pairs.  - Ask some pairs to perform in front of the class  - Give comments.  \* Play game: ***Lucky number.*** | | - Give model sentences and explain.  - Read the words in chorus.  - Read the words individually.  **\* Form:**  **A: Let’s go to the …?**  **I want to buy some …..**  **B: Good idea./ Great idea. / Sorry. I’m busy.**  - Work in pairs to ask and aswer the questions.  - Perform in front of the class. Others give comments.  -Play game |
| 3. Homework 2’ | | |
| - Learn new words and form.  - Speak with your friends.  - Prepare for next lesson. | - Take note. | |
|  |  |  |

**Duyệt chuyên đề của BGH** *EaM’Droh, ngày 04 tháng 3 năm 2019*

***Người thực hiện***

***Nguyễn Thị Thu***

Date of planning: 04/3/2019

Date of teaching:  06/3/2019

**UNIT 16: Let’s go to the bookshop?**

**Lesson 1( Activity 1, 2)**

**I. Mục tiêu.**

1. **Kiến thức:** Kết thúc bài học sinh có thể:   
- Hiểu và có thể sử dụng được các từ hoặc cụm từ có lien quan đến nơi và những thứ mà mình có thể mua ở đó.

**\* Từ mới:** *bakery, buy, supermarket, sweet shop, pharmacy, medicine, chocolate.*

- Đề nghị hoặc đáp lại câu đề nghị để đi đâu đó, bằng cách sử dụng mẫu câu:: *Let’s go to the ...* và *Great idea! / Good idea .*/ *Sorry, I’m busy.*

2. **Kỹ năng** Học sinh có thể pháp triển được kỹ năng nghe và nói khi đề nghị hoặc đáp lại câu đề nghị đi đâu.

3. **Thái độ:** Học sinh có thể tự tin khi đề nghị ai đó cùng đi đâu và đáp lại câu đề nghị.

**II. Đồ dùng dạy học:**

* **Giáo viên:** Tranh, máy tính, loa và máy chiếu.
* **Học sinh:** Sách, vở.

**III. Tiến trình:**

1. Tổ chức: 1’

2.Kiểm tra bài cũ: (Lồng ghép với phần khởi động) 5’

3. Bài mới:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| ***1. Warm-up: 5’*** | | |
| Yêu cầu học sinh chơi trò chơi để kiểm tra bài cũ. Đó là trò chơi:“***Đó là bức tranh gì?”***  - Giải thích từ “bookshop”  - Dẫn nhập vào bài. | | - Chơi trò chơi theo nhóm.  - Hỏi và trả lời theo cặp.  + What do you do at Tet?  + I………………… |
| ***2. Look, listen and repeat 10’*** | | |
| - Yêu cầu học sinh nhìn tranh và trả lời câu hỏi.  *+ Who are they? What are they doing?*  - Giải thích từ mới.  *+ bookshop: hiệu sách;buy: mua*  - Giúp học sinh đọc từ.  - Yêu cầu học sinh nghe 1 lần để làm bài tập..  - Yêu cầu học sinh nhìn, nghe và lặp lại.  - Nhắc lại cho học cách dung của “Let’s” và “Good idea”. Sory. I’m busy.  - Yêu cầu học sinh đóng vai theo cặp. Qaun sát và nhận xét  - Yêu cầu một vài cặp đứng lên đọc. | | - Nhìn tranh và trả lời câu hỏi.  *+ They’re Mai and Phong.*  *+ They’re talking.*    - Đọc đồng thanh.  - Nghe và làm bài tập.  - Nhận xét.  - Nhìn, nghe và lặp lại to.  - Chú ý.  - Đóng vai theo cặp.  - Một vài cặp đọc và các học sinh còn lại theo dõi nhận xét. |
| ***2. Point and say:20’*** | | |
| - Yêu cầu học sinh tìm câu mẫu.  - Giúp học sinh đọc lại.  - Giúp học sinh tìm nghĩa của từ mới.  *+ bakery: tiệm bánh + chocolate: Sô-cô-la*  *+ Pharmacy : hiệu thuốc*  *+ medicine: thuốc + supermarket: siêu thị*  - Giúp học sinh đọc từ và kiểm tra lại.  - Thực hành theo cặp.  - Yêu cầu một số học sinh đóng vai theo cặp trước lớp.  - Nhận xét.  \* Trò chơi: ***Lucky number.*** | | - Give model sentences and explain.  **\* Form:**  **A: Let’s go to the …?**  **I want to buy some …..**  **B: Good idea./ Great idea. / Sorry. I’m busy.**  - Hỏi và trả lời theo cặp.  - Đóng vai trước lớp và nhận xét |
| 3. Homework 2’ | | |
| - Học thuộc từ mới và mẫu câu.  - Thự hành nói với bạn vê mẫu câu đã học.  - Chuẩn bị bài mới. | - Ghi chú. | |
|  |  |  |

|  |
| --- |
|  |